

**KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số xã Pờ Y năm 2023**

Căn cứ Kế hoạch số 382/KH-UBND ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi về chuyển đổi số huyện Ngọc Hồi năm 2023; Ủy ban nhân dân xã xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số xã Pờ Y năm 2023, như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

- Xây dựng, hình thành hạ tầng, nguồn nhân lực đầy đủ đáp ứng nhu cầu chuyển đổi số của xã Pờ Y. Phổ cập kiến thức chuyển đổi số cho người dân, hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Phát triển Chính quyền số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động, đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động quản lý điều hành của chính quyền cấp xã. Nâng cao năng lực hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Thực hiện chuyển đổi số đồng bộ, toàn diện trên phạm vi trên địa bàn xã, góp phần đưa xã nằm trong nhóm có chỉ số cao về Chuyển đổi số; hình thành và phát triển môi trường số an toàn, tiện ích phục vụ tối đa nhu cầu sản xuất, kinh doanh và đời sống của Nhân dân trên địa bàn xã.

2. Mục tiêu cụ thể:

a) Hạ tầng số

- 80% dân số đảm bảo điều kiện có điện thoại thông minh.

- 70% hộ gia đình đảm bảo điều kiện có đường Internet cáp quang băng rộng.

- Trên 98% thôn/làng được phủ sóng băng rộng di động.

b) Chính quyền số

- 100% hoạt động quản lý nhà nước cấp xã sử dụng văn bản điện tử có chữ ký số (*trừ các văn bản Mật theo quy định*).

- 100% dịch vụ công có đủ điều kiện lên dịch vụ công trực tuyến toàn trình và tích hợp trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa.

- 100% báo cáo của các cơ quan hành chính nhà nước thực hiện trực tuyến.

- Trên 50% cơ quan nhà nước cung cấp dữ liệu mở đầy đủ theo danh mục (do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành) và được kết nối, chia sẻ với Kho cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh.

- 100% Hệ thống thông tin được xác định cấp độ; tối thiểu 70% triển khai phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ; 100% thiết bị đầu cuối được cài đặt giải pháp bảo vệ.

- Từ 40% trở lên hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

c) Kinh tế số

- Tỷ lệ nhân lực lao động kinh tế số trong lực lượng lao động đạt trên 0,5%.

d) Xã hội số

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh đạt 50%;

- Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác đạt 20%;

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân đạt trên 10%;

- Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động được đào tạo kỹ năng số cơ bản đạt trên 20%;

- Tỷ lệ hộ gia đình được phủ mạng Internet băng rộng cáp quang đạt 70%.

- Trên 99% thôn/làng được phủ sóng băng rộng di động.

- Tỷ lệ người dân kết nối mạng được bảo vệ ở mức cơ bản đạt trên 30%;

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có sử dụng dịch vụ công trực tuyến đạt trên 20%;

- Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử đạt trên 80%;

- Tỷ lệ các cơ sở giáo dục từ tiểu học đến trung học cơ sở hoàn thiện được mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, kho học liệu số mở đạt theo bộ tiêu chí đánh giá của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tỷ trọng thanh toán học phí nộp lên cấp trên không dùng tiền mặt: 100%

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp:

- Tiếp tục duy trì và phát huy hiệu quả chuyên mục “Chuyển đổi số” trên Đài Phát thanh xã, Trang thông tin điện tử xã và các cơ quan, đơn vị.

- Tuyên truyền, phổ biến hướng dẫn cán bộ, công chức, viên chức và người dân tham gia kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia trên Zalo.

- Tuyên truyền, phổ biến, chia sẻ kinh nghiệm về các nội dung, mô hình chuyển đổi số đến cán bộ, công chức, viên chức như: Cẩm nang chuyển đổi số tại địa chỉ: <https://dx.mic.gov.vn>; bài học, kinh nghiệm chuyển đổi số tại địa chỉ: <https://t63.mic.gov.vn>; danh sách các bài toán chuyển đổi số tại địa chỉ: <https://c63.mic.gov.vn>.

- Phổ biến, hướng dẫn để người dân biết cách sử dụng dịch vụ công trực tuyến; biết mua, bán các sản phẩm, dịch vụ qua mạng; biết thanh toán không dùng tiền mặt; biết sử dụng các dịch vụ số thiết yếu phục vụ cuộc sống (*y tế, giáo dục, liên lạc, đi lại, đọc sách, giải trí,...*); biết áp dụng các giải pháp an toàn, bảo mật thông tin cơ bản để tự bảo vệ mình và bảo vệ dữ liệu cá nhân trên không gian mạng.

- Phối hợp tuyên truyền, phổ biến, tập huấn kỹ năng số cho người dân thông qua việc sử dụng nền tảng số.

- Ứng dụng nền tảng, kênh tương tác trực tuyến giữa cơ quan nhà nước và người dân, doanh nghiệp (Smartbot) phục vụ giải đáp thông tin, vướng mắc cho người dân trên địa bàn xã trong quá trình thực hiện các thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến, phòng chống dịch bệnh, các cơ chế, chính sách có liên quan,...

2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa cơ quan nhà nước, doanh nghiệp:

- Phối hợp triển khai đặt hàng, giao nhiệm vụ để doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích đảm nhận một số công việc trong hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Phối hợp, hỗ trợ, tạo điều kiện để doanh nghiệp triển khai hạ tầng mạng cáp quang, mạng di động băng rộng 5G, hạ tầng IoT; cung cấp các sản phẩm, dịch vụ như: đô thị thông minh, chữ ký số, mobile money, điện toán đám mây, các ứng dụng, nền tảng phục vụ chuyển đổi số của ngành, lĩnh vực trên địa bàn xã.

- Hỗ trợ, tạo điều kiện cho doanh nghiệp tổ chức các hội nghị, hội thảo giới thiệu, quảng bá, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số trên địa bàn xã.

3. Nghiên cứu ứng dụng hiệu quả các công nghệ:

- Triển khai dịch chuyển lên nền tảng điện toán đám mây (ưu tiên hình thức thuê dịch vụ chuyên nghiệp) phục vụ chính quyền số. Ứng dụng các nền tảng số để các cơ quan nhà nước quản lý, điều hành nghiệp vụ chuyên ngành dựa trên dữ liệu, đồng bộ, thông suốt từ trung ương đến địa phương.

- Đẩy mạnh ứng dụng các công nghệ số vào triển khai chuyển đổi số, nhất là công nghệ chuỗi khối (blockchain), trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (big data),

thực tế ảo... trong điều hành, quản lý nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

4. Thu hút nguồn lực công nghệ thông tin:

- Cử cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số, kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu cho cán bộ, công chức, viên chức để sẵn sàng chuyển đổi môi trường làm việc sang môi trường số.

- Ưu tiên triển khai hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin, hợp tác công - tư, giao nhiệm vụ, hình thức đặt hàng tùy theo từng nhiệm vụ cụ thể.

III. KINH PHÍ

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước được huyện trong dự toán của xã năm 2023 (theo Quyết định số 1834/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2022 của UBND huyện Ngọc Hồi về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn phòng – Thống kê xã, Công chức Văn hóa – Xã hội (VHTT);

- Theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai của các bộ phận chuyên môn khối UBND xã; chủ động nắm bắt các khó khăn, vướng mắc có khả năng ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ của Kế hoạch và phối hợp với cán bộ, công chức khối UBND xã đề xuất phương án giải quyết, báo cáo Ủy ban nhân dân xã xem xét, quyết định.

- Phối hợp Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, Công an xã triển khai các nội dung số hóa, đào tạo nâng cao năng lực số trong cơ quan nhà nước và cộng đồng.

- Tổ chức triển khai các công tác tuyên truyền các nội dung và kết quả triển khai Chương trình chuyển đổi số của xã.

- Định kỳ 6 tháng (05/6) và hàng năm (trước ngày 15/12) báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân xã, Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số xã.

2. Công chức Tài chính – Kế toán: Tham mưu cho UBND xã bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch này theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành, phù hợp với khả năng ngân sách của xã.

3. Bưu điện xã: Phối hợp với Công chức Văn hóa - Thông tin xã triển khai thí điểm các giải pháp, công nghệ mới, mô hình mới, nền tảng ứng dụng cho các cơ quan trên địa bàn xã.

Căn cứ nội dung Kế hoạch, Cán bộ, công chức khối UBND xã, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nghiêm túc thực hiện. Quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc,

kịp thời phản ánh về Công chức Văn hóa –Xã hội (VHTT) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy (b/c);
- Thường trực HĐND xã (b/c);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các ban ngành, đoàn thể xã;
- Thôn trưởng các thôn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Tổng Văn Đồng